

ĐẾN Số: 509
Ngày: 16/12/2011
Chuyển: TÂY CÁCH

Tây Ninh, ngày 09 tháng 12 năm 2011

THÔNG BÁO

Về việc đề xuất đề tài, dự án Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh năm 2013.

Căn cứ Quyết định số 41/2009/QĐ-UBND, ngày 04/8/2009 của UBND tỉnh Tây Ninh Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 20/2006/QĐ-UBND, ngày 18 tháng 01 năm 2006 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc ban hành "Quy định về việc xác định, tuyển chọn, quản lý đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh";

Căn cứ Quyết định số 60/2010/QĐ-UBND, ngày 23/12/2010 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều "Quy định về việc xác định, tuyển chọn, quản lý đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh" ban hành kèm theo Quyết định số 20/2006/QĐ-UBND, ngày 18/01/2006 của UBND tỉnh Tây Ninh;

Nhằm xây dựng Danh mục đề tài, dự án khoa học và công nghệ (KH&CN) năm 2013 phục vụ thiết thực mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, giải quyết những vấn đề cấp thiết của đơn vị và địa phương, Sở KH&CN Tây Ninh xin thông báo đến các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp, UBND các huyện/thị xã trong tỉnh và các viện, trường, các tổ chức KH&CN ngoài tỉnh đề xuất đề tài, dự án KH&CN cấp tỉnh thực hiện năm 2013 (mẫu đính kèm) như sau:

1. Những yêu cầu và định hướng chung:

Việc đề xuất các đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2013 cần bám sát các yêu cầu thực tiễn đặt ra nhằm khai thác tốt các nguồn lực, tạo bước đột phá thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh, bền vững. Tiếp tục chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động theo hướng tăng nhanh tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ trong cơ cấu GDP, phát triển văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống nhân dân; các đề tài, dự án KH&CN đề xuất cần có địa chỉ ứng dụng cụ thể, kết quả phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân, mang lại hiệu quả thiết thực và có khả năng nhân rộng.

1.1. Yêu cầu chung: đề tài, dự án KH&CN đề xuất cần xem xét :

- Khả năng, phạm vi và địa chỉ ứng dụng cụ thể (nên có cơ quan / đơn vị thụ hưởng hoặc cam kết ứng dụng cùng ký tên đề xuất sẽ được ưu tiên xem xét);

- Tính cần thiết, tính khoa học, tính thực tiễn, tính khả thi trong điều kiện thực hiện của tỉnh;

- Cung cấp đủ các nội dung cơ bản theo yêu cầu tại Phiếu đề xuất đề tài, dự án KH&CN (gởi kèm theo).

1.2. Định hướng chung: theo 3 hướng:

a) Đề xuất các đề tài, dự án KH&CN theo hướng phục vụ trực tiếp, trước mắt như nghiên cứu các giải pháp về khoa học công nghệ, giải pháp về khoa học xã hội nhằm giải quyết các vấn đề này sinh, bức xúc, ... từ thực tiễn sản xuất kinh doanh và đời sống hoặc từ nhiệm vụ của Lãnh đạo tỉnh giao. Theo hướng này các đề tài, dự án đề xuất có quy mô nhỏ và vừa (các đề tài, dự án về chuyển giao ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ trong nông nghiệp, trong sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản

phẩm và dịch vụ; nghiên cứu các giải pháp hạn chế ô nhiễm môi trường trong sản xuất làng nghề, trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; các giải pháp phát triển sản phẩm du lịch gắn với phát triển làng nghề và bảo vệ môi trường; ...)

b) Đề xuất các đề tài, dự án KH&CN phục vụ cho các mục tiêu mang tính căn cơ, lâu dài, chiến lược, ... phát triển bền vững kinh tế - xã hội giai đoạn 5 năm, 10 năm, ... của tỉnh; các lĩnh vực công nghệ mũi nhọn (công nghệ sinh học, công nghệ thông tin, ...) mà kết quả sẽ phát huy hiệu quả trong nhiều năm sau đó. Theo đó nên xây dựng các chương trình, dự án khoa học và công nghệ trọng điểm từng giai đoạn, trên cơ sở lợi thế cạnh tranh, yêu cầu phát triển của địa phương; Các nhiệm vụ nghiên cứu nhằm cung cấp luận cứ khoa học cho các cơ chế, chính sách, chủ trương lớn của Tỉnh ủy, UBND tỉnh (các chiến lược, quy hoạch, giải pháp phát triển kinh tế xã hội bền vững, ...).

c) Đề xuất các dự án KH&CN xuất phát từ việc triển khai bước tiếp theo hoặc ứng dụng từ kết quả của các đề tài nghiên cứu trước đã được nghiệm thu đạt kết quả tốt. (triển khai nhân rộng các mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong nông nghiệp, trong sản xuất kinh doanh; thực hiện các dự án sản xuất thử nghiệm từ kết quả đề tài nghiên cứu ứng dụng và nghiên cứu triển khai thực nghiệm, ...).

2. Một số căn cứ đề xuất cụ thể:

+ Quyết định số 2044/QĐ-TTg, ngày 09 tháng 11 năm 2010 về việc Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Tây Ninh đến năm 2020

+ Quyết định số 26/2011/QĐ-UBND, ngày 15 tháng 8 năm 2011 về việc Ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Tây Ninh 5 năm 2011-2015;

+ Quyết định số 839/QĐ-UBND, ngày 07 tháng 5 năm 2010 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện kết luận 234-TB/TW của Bộ Chính trị (Khóa X) và Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 17/8/2009 của Tỉnh ủy Tây Ninh về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 (Khóa VIII) về KHCN và nhiệm vụ, giải pháp phát triển KHCN từ nay đến năm 2020;

Các đề xuất thiết thực, có dự kiến địa chỉ ứng dụng cụ thể, rõ ràng và khả năng ứng dụng tốt sẽ giúp Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh có cơ sở đưa những đề tài này vào Danh mục tổng hợp sơ bộ, trình Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh xem xét, lựa chọn trình UBND tỉnh phê duyệt, cấp kinh phí thực hiện trong kế hoạch năm 2013.

Thời gian nhận đề xuất: Kể từ ngày thông báo đến hết **ngày 12 tháng 02 năm 2012** (*Sở KH&CN chỉ thông báo cho các tổ chức, cá nhân có đề tài, dự án được đưa vào kế hoạch năm 2013*);

Địa chỉ nhận: Phòng Quản lý Khoa học - Sở KH&CN Tây Ninh;

211, đường 30/4, Phường II, Thị xã Tây Ninh;

ĐT: 066.3825849 - Fax: 066.3827654

Email: qlkhtayninh@gmail.com

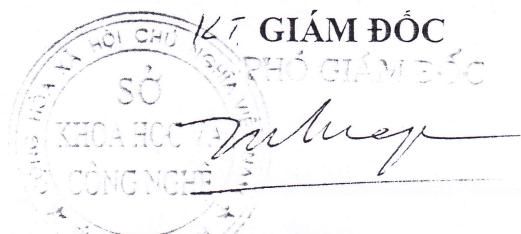
Mọi thông tin xin vui lòng truy cập Website <http://tayninh.tbtvn.org/>

Sở KH&CN đề nghị các đơn vị và cá nhân khi gửi đề xuất cần gửi thêm file đề xuất qua địa chỉ Email: qlkhtayninh@gmail.com để giúp thuận lợi cho việc tổng hợp và đề phòng sự thất lạc qua đường bưu điện.

Rất mong nhận được sự hợp tác của Quý đơn vị./.

Nơi nhận: *Xin lỗi*

- Các tổ chức cá nhân trong và ngoài tỉnh;
- Lưu Vt.Sở KH&CN.



PHIẾU ĐỀ XUẤT DỰ ÁN KH&CN CẤP TỈNH NĂM 2013

1. Tên dự án:

2. Xuất xứ của dự án:

- Kết quả của các đề tài nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đã được Hội đồng khoa học Trung ương hoặc cấp tỉnh đánh giá, kiến nghị áp dụng.
 - Sáng chế, giải pháp hữu ích, sản phẩm khoa học được giải thưởng KHCN.
 - Kết quả KHCN từ nước ngoài đã được các tổ chức có thẩm quyền thẩm định công nhận.

3. Tính cấp thiết của dự án:

Giải trình về:

- + Sứ phù hợp các hướng công nghệ ưu tiên và những hướng công nghệ phục vụ phát triển các ngành kinh tế quan trọng của địa phương;
 - + Tạo ra công nghệ (quy trình, thiết bị...), các sản phẩm mới có chất lượng và tính cạnh tranh cao và chuyển giao được cho sản xuất.
 - + Có hiệu quả kinh tế-xã hội (tạo thêm việc làm, tiết kiệm và tận dụng nguồn tài nguyên và nhân lực, bảo vệ môi trường...).

4. Mục tiêu của dự án:

5. Nội dung chủ yếu của dự án:

6. Sản phẩm và chỉ tiêu kinh tế chủ yếu của dự án:

7. Hiệu quả ứng dụng của dự án: (Kinh tế xã hội, môi trường)

8. Thị trường tiêu thụ sản phẩm và địa chỉ áp dụng: (ghi rõ đơn vị có thể phối hợp và ứng dụng)

9. Dự kiến kinh phí để thực hiện dự án

Tổng số: triệu đồng, trong đó:

- Kinh phí của tổ chức chủ trì thực hiện dự án: triệu đồng
 - Hỗ trợ từ ngân sách SNKH: triệu đồng

10. Khả năng thu hồi kinh phí (hoàn trả ngân sách SNK/LT)

(hàng % kinh phí hỗ trợ từ ngân sách SNKID)

11. Thời gian thực hiện của dự án:

12. Đơn vị và cá nhân đã xuất

12. Đơn vị và cá nhân đề xuất:

 - Tên đơn vị:
 - + Địa chỉ đơn vị:
 - + Điện thoại liên hệ:
 - Họ và tên cá nhân đề xuất:
 - Địa chỉ:
 - + Điện thoại:

Đơn vị/cá nhân đề xuất
(Họ tên và chữ ký-
đóng dấu đối với trường hợp đơn vị đề xuất)

PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐỀ TÀI KH&CN CẤP TỈNH NĂM 2013

1. Tên đề tài: (Tên đề tài nên viết ngắn gọn nhưng nêu được vấn đề cơ bản cần giải quyết. Không ghi tên đề tài quá dài và chứa đựng quá nhiều mục tiêu. Nên bắt đầu tên đề tài bằng danh động từ. Ví dụ: nghiên cứu, triển khai, chế tạo, xây dựng, soạn thảo, biên soạn,... (dài khoảng 2 - 3 dòng), và tránh giải trình dài trong mục này về mục tiêu nghiên cứu, như để phục vụ xuất khẩu, góp phần hiện đại hóa, công nghiệp hóa, nâng cao mức sống nhân dân,...)

2. Tính cấp thiết của đề tài:

Giải trình về:

+ Ý nghĩa thực tiễn của đề tài (trực tiếp hoặc góp phần quan trọng giải quyết những vấn đề cấp bách của sản xuất và đời sống... có khả năng tác động to lớn, ảnh hưởng lâu dài đến phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh).

+ Ý nghĩa khoa học của đề tài (tính mới, tính tiên tiến, công nghệ)

3. Tổng quan tình hình nghiên cứu: (thể hiện việc tổ chức và cá nhân đăng ký chủ trì đề tài năm được những công trình nghiên cứu đã có liên quan đến đề tài, những kết quả nghiên cứu mới nhất trong lĩnh vực nghiên cứu đề tài; đánh giá phân tích những khác biệt về trình độ khoa học và công nghệ (KH&CN) trong nước và thế giới, nêu được những gì đã giải quyết rồi, những gì còn tồn tại, chỉ ra những hạn chế cụ thể, từ đó nêu được hướng giải quyết - luận giải, cụ thể hóa được tính cấp thiết của đề tài và những vấn đề mới về KH&CN mà đề tài đặt ra nghiên cứu)

4. Mục tiêu của đề tài: (ghi mục tiêu tổng quát cần đạt ở mức độ cụ thể hơn tên đề tài và mục tiêu chi tiết nhưng không diễn giải quá cụ thể thay cho nội dung cần thực hiện)

5. Nội dung chủ yếu của đề tài:

6. Dự kiến sản phẩm của đề tài:

7. Hiệu quả ứng dụng của đề tài: (Kinh tế, xã hội, môi trường,...)

8. Khả năng và địa chỉ áp dụng:

(ghi rõ đơn vị có thể phối hợp và ứng dụng kết quả nghiên cứu)

9. Dự kiến kinh phí để thực hiện đề tài:

10. Thời gian thực hiện của đề tài:

11. Đơn vị và cá nhân đề xuất:

- Tên đơn vị:

+ Địa chỉ đơn vị:

+ Điện thoại liên hệ:

- Họ và tên cá nhân đề xuất:

- Địa chỉ:

+ Điện thoại:

ĐT di động:

Đơn vị/cá nhân đề xuất
(Họ tên và chữ ký-
đóng dấu đối với trường hợp đơn vị đề xuất)